TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 19 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Văn Hào.
2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16, 19 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 04/9/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 6 năm 1987, tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1, sinh năm 1958 và bà Hoàng Thị B, sinh năm 1962; vợ: Đinh Thị L, sinh năm 1997 và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 21/4/2025 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Sinh V (chết).
- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*
Bà Lại Thị C, sinh năm 1959 (vợ ông V).
Nơi cư trú: Khối Chế Biến L, phường T, tỉnh Nghệ An (có mặt).
Anh Nguyễn Sinh M, sinh năm 1983 (con ông V).
Nơi cư trú: Khối Chế Biến L, phường T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1986 (con ông V).
Nơi cư trú: Xóm A, xã Đ, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993 (con ông V).
Nơi cư trú: Xóm L, xã N, tỉnh Nghệ An (vắng mặt khi tuyên án).
Anh Nguyễn Sinh Đ, sinh năm 1995 (con ông V).
Nơi cư trú: Khối Chế Biến L, phường T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 2001 (con ông V).
Nơi cư trú: Khối Chế Biến L, phường T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
Người đại diện theo ủy quyền cho anh M, chị H2, chị T, anh Đ, chị T1: Bà

Lại Thị C (mẹ đẻ). Theo Giấy ủy quyền lập ngày 10/7/2025, tại UBND phường T, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH Q1.

Địa chỉ: Xóm A, xã A, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Viết Q - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Viết D - Chức vụ: Phó Giám đốc (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Xóm L, xã N, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Đức H3, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Xóm E, xã N, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Anh Nguyễn Thế H4, sinh năm 1989.

Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã Y, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Khối T, phường T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Trần Văn H (có Giấy phép lái xe hạng E do Sở G cấp ngày 05/7/2022) là nhân viên lái xe ô tô khách của Công ty TNHH Q1 ở xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An (nay là xã A, tỉnh Nghệ An) mang tên nhà xe C1. Sáng ngày 14 tháng 03 năm 2025, Trần Văn H cùng anh Phạm Ngọc H5 thay nhau điều khiển xe ô tô khách giường nằm biển kiểm soát 37H-050.66 của nhà xe C1 chạy tuyến từ Nghệ An đi ra Thanh Hóa - Ninh Bình; sau đó đi theo quốc lộ A và vòng quay lại Thanh Hóa về Nghệ An. Đến chiều cùng ngày, Trần Văn H điều khiển xe ô tô khách về đến tuyến đường quốc lộ 48 thuộc thị xã T cũ, tỉnh Nghệ An sau đó rẽ vào đường đôi Mai Hắc Đ1 để đi qua cầu H trả khách. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Trần Văn H đang điều khiển xe khách đi trên đường đôi Mai Hắc Đ1 (thuộc phường L, thị xã T, nay là phường T, tỉnh Nghệ An) chuẩn bị đi qua ngã tư giao nhau với đường L thì thấy đèn tín hiệu đang bật màu xanh nên H chỉ nhìn thẳng phía trước mà không quan sát các phương tiện giao thông đi từ hai bên đi vào ngã tư; rồi H điều khiển xe ô tô khách tăng tốc độ 56km/1h lên 64km/1h và lên 67km/1h đi vào ngã tư. Khi Trần Văn H đang điều khiển xe ô tô khách đi qua vạch trắng để cho các phương tiện dừng đèn đỏ khoảng 03m đến 4m thì ông Nguyễn Sinh V (có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 27 tháng 10 năm 2004) đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37B1-300.34 đi trên đường M hướng ngược chiều, đi vào ngã tư rồi chuyển hướng sang trái đi vào đường L để về nhà. Trần Văn H không chú ý quan sát nên không phát hiện thấy ông Nguyễn Sinh V đang điều khiển xe máy đi ngược chiều đi vào ngã tư rồi chuyển hướng sang trái. Khi phát hiện ông Nguyễn Sinh V đang điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang trái đi ngang phía trước xe ô tô khách ở khoảng cách gần nên Trần Văn H chỉ kịp phanh xe thì phần đầu xe khách bên phải đâm ngang bên phải xe máy khiến xe máy và ông Nguyễn Sinh V ngã về phía trước. Sau khi đâm va thì xe ô tô khách do Trần Văn H điều khiển không dừng lại ngay mà đẩy xe máy và

ông Nguyễn Sinh V đi thêm 11,6m rồi dừng lại. Khi xe ô tô khách dừng lại thì Trần Văn H và phụ xe xuống đường thấy ông Nguyễn Sinh V bị thương đang nằm trên đường. Trần Văn H cùng một số người gọi xe đưa ông Nguyễn Sinh V đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ4.

Hậu quả: ông Nguyễn Sinh V tử vong lúc 19 giờ ngày 14/3/2025; phương tiện liên quan bị hư hỏng.

* Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn của Trần Văn H và ông Nguyễn Sinh V: Không phát hiện thấy có nồng độ cồn.

* Kết quả xét nghiệm chất ma túy: Trần Văn H có kết quả âm tính.

** Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường lập vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 14/03/2025 (bút lục số 37-38) xác định:*

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại khu vực ngã tư đường giao nhau giữa đường Làng Vạc với đường Mai Hắc Đế, thuộc phường Long Sơn, thị xã Thái Hoà; nay là phường Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

Đường Làng Vạc chạy theo hướng Bắc - N, lòng đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 5,6 mét, ở chính giữa có vạch kẻ sơn màu vàng không liên mạch.

Đường M chạy theo hướng Đông - T, lòng đường được trải nhựa bằng phẳng. Chính giữa đường M có dải phân cách cứng bằng bê tông rộng 5 mét, chia đường M thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau, mỗi bên rộng 13,2 mét.

Ngã tư giao nhau giữa đường M và đường L có đèn tín hiệu giao thông và vạch kẻ sơn cho người đi bộ ở mỗi đầu ngã tư.

Chiều khám nghiệm theo chiều Đ2 - Tây

* Xác định số thứ tự phương tiện, dấu vết:

(1) Dấu vết phanh;

(2) Vùng dấu vết cày trượt mặt đường;

(3) Xe mô tô biển số 37B1-300.34;

(4) Xe ô tô biển số 37H-050.66;

(5) Vùng dấu vết máu, mảnh vỡ.

* Xác định mốc, mép chuẩn

Chọn cột đèn tín hiệu giao thông ở đầu dải phân cách cứng phía Đông của đường M là mốc; Chọn mép đường phía ngoài của phần đường xe chạy phía Bắc đường M làm mép chuẩn thứ nhất; Chọn trung tâm vạch kẻ sơn màu vàng không liên mạch của đường L làm mép chuẩn thứ hai.

* Quá trình khám nghiệm phát hiện:

+ (1) Dấu vết phanh không liên tục tại phần đường xe chạy phía Bắc đường M. Điểm đầu cách mốc 10,8 mét về phía T, cách mép chuẩn thứ nhất 11,5 mét về phía Nam, cách mép chuẩn thứ hai 3,1 mét về phía Đông, điểm cuối nằm dưới mặt lăn bánh trước bên trái xe ô tô biển số 37H-050.66. Kích thước: Dài 9,8 mét, rộng 0,4 mét. Chiều Đông Bắc - T.

+ (2) Dấu vết cày trượt mặt đường không liên tục tại phần đường xe chạy phía Bắc đường M. Điểm đầu cách điểm đầu (1) 3,4 mét về phía T, cách mép chuẩn thứ nhất 9,8 mét về phía Nam, cách mép chuẩn thứ hai 0,45 mét về phía Đông; Đ3 cuối nằm tại giá để chân phía trước bên trái xe mô tô biển số 37B1-300.34. Kích thước: Dài 11,6, rộng 0,4 mét. Chiều Đông Bắc - T.

+ (3) Xe mô tô biển số 37B1-300.34 nằm ngã nghiêng sang bên trái tại phần đường xe chạy phía Bắc đường M. Trục trước cách mép chuẩn thứ nhất 10,4 mét về Nam, trục sau cách mép chuẩn thứ nhất 11,4 mét về phía Nam. Giá để chân phía trước bên trái nằm tại điểm cuối dấu vết số (2). Đầu xe quay hướng B1, đuôi xe quay hướng Nam.

+ (4) Xe ô tô biển số 37H-050.66 nằm tại phần đường xe chạy phía Bắc đường M. T2 trục bánh sau bên phải cách mép chuẩn thứ nhất 9,9 mét về phía Nam; T2 trục bánh trước bên phải cách mép chuẩn thứ nhất 10,6 mét về phía nam; Điểm tiếp xúc mặt đường của mặt lăn bánh trước bên trái trùng với điểm cuối dấu vết số (1). Xe trạng thái dừng đỗ, đầu xe quay hướng phía T, đuôi xe quay hướng phía Đông Bắc.

+ (5) Vùng dấu vết máu, mảnh vỡ kính và nhựa nằm tại phần đường xe chạy phía Bắc đường M. Trung tâm cách mép chuẩn thứ nhất 9,5 mét về phía Nam, cách trục trước xe (3) 4,2 mét về phía Đông. Dấu vết máu màu đỏ, đã khô kích thước (0,1x0,065) mét; Toàn bộ vùng dấu vết kích thước (7x5) mét. Các mảnh vỡ nhựa, kính thuỷ tinh rơi vãi không liên tục.

** Căn cứ biên bản khám xe ô tô biển kiểm soát 37H-050.66 lập vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 17/3/2025 (bút lục số 41-42) xác định:*

+ Mặt trước bên phải ba đờ sốc phía trước có vùng vết trượt xước, đứt rách sơn, composite không liên tục trên diện tích có kích thước (64 x 5)cm. Bề mặt dấu vết bám dính chất màu đen, chiều hướng dấu vết từ trước ra sau. Điểm trong cùng dấu vết cách thành xe bên phải 72cm, dấu vết cao cách đất 42cm.

+ Mặt trước bên phải ba đờ sốc trước có vùng vết trượt sạch, bám dính chất màu đen không liên tục trên diện tích (30,5 x 8)cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 60cm, điểm cao nhất cách mặt đất 68cm, chiều hướng từ trước ra sau.

+ Kính đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị vỡ trên diện tích có kích thước (50 x 20)cm.

+ Mặt trước bên phải đầu xe có vùng vết trượt sạch bụi đất bám trên diện tích (40 x 20)cm. T2 vùng vết cao cách đất 125cm, cách thành xe bên phải 70cm.

+ Phía bên phải trước kính chắn gió phía trước có vùng vết nứt vỡ kích thước (1.70 x 1.24)cm. Điểm móp lõm sâu nhất cao cách mặt đất 156cm. Tại vùng này trên bề mặt hình có bấm chất màu đen.

** Căn cứ biên bản khám xe mô tô biển kiểm soát 37C-300.34 lập vào lúc 08 giờ 40 phút ngày 17/3/2025 (bút lục số D) xác định:*

+ T3 bên phải lốp trước, bên phải chắn bùn bánh trước, mặt ngoài dưới giảm xóc trước bên phải có vùng dấu vết trượt xước sơn, cao su, kim loại không liên tục, kích thước (53x36)cm chiều hướng từ phải qua trái. Bề mặt bám dính chất màu đỏ.

+ Bọc cao su và cụm công tắc bên phải tay lái bị tụt rơi ra ngoài.

+ Cánh yếm bên phải bị gãy rời khỏi xe, chỉ còn lại phần phía trong sát thân xe. Kiểm tra phần này thấy bề mặt có dấu vết gãy vỡ, trượt xước sơn nhựa, không liên tục trên diện tích có kích thước (54x36)cm. Bề mặt bám dính chất màu đỏ.

+ Bên phải lốc máy có vùng vết trượt xước, nứt vỡ kim loại không liên tục. Bề mặt bám dính chất màu đỏ trên diện kích thước (20x9)cm, chiều hướng từ phải sang trái. Điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 34cm. Giá để chân trước bị đẩy

cong theo chiều hướng từ trên xuống dưới, mặt trên bọc cao su giá để chân này có vết xây xước, sờ rách cao su không liên tục, kích thước (9x3)cm.

+ Cần khởi động bị đẩy cong theo chiều hướng từ phải sang trái, từ trước ra sau. Bề mặt bị trượt xước kim loại bám chất màu đỏ.

+ Ốp nhựa bên phải thân xe, mặt trên ống xả có vùng vết trượt, xước nứt vỡ sơn, nhựa, kim loại không liên tục trên diện kích thước (50 x 38)cm. Bề mặt bám dính chất màu đỏ. Chiều hướng từ phải sang trái.

+ Các bộ phận bằng nhựa ở đầu xe, cụm đèn phía trước đầu xe bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Giá để chân trước bên trái có dấu vết trượt mài mòn cao su, kim loại bám dính chất màu trắng kích thước (3,5x5)cm. Giá để chân phía sau bên trái bị gãy rời khỏi xe.

+ Đầu ngoài phần trước cửa cần số bị trượt mài mòn kim loại, bám chất màu trắng.

+ Kiểm tra mũ bảo hiểm màu đen của ông Nguyễn Sinh V đội tại thời điểm xảy ra tai nạn thấy phần mặt ngoài phía bên phải mũ bị trượt xước sơn nhựa trên diện (10x7)cm.

** Tại bản Kết luận giám định số 98/KL-KTHS(DVCH) ngày 11/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh N (bút lục số 83-84) kết luận:*

- Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô mang biển kiểm soát 37H-050.66 di chuyển trên đường M theo hướng từ đường Q đi cầu H, xe mô tô mang biển kiểm soát 37B1-300.34 di chuyển theo chiều hướng từ trái qua phải so với hướng di chuyển của xe ô tô mang biển kiểm soát 37H-050.66.

- Xe ô tô mang biển kiểm soát 37H-050.66 có va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 37B1-300.34. Vị trí va chạm đầu tiên:

+ Trên phương tiện:

Trên xe ô tô mang biển kiểm soát 37H-050.66: Ở mặt trước bên phải đầu xe.

Trên xe mô tô mang biển kiểm soát 37B1-300.34: Ở phía bên phải xe.

+ Trên hiện trường: Ở phần đường phía bắc đường M (phần đường bên phải đường M tính theo hướng từ đường quốc lộ 48 đi cầu Hiếu 2).

+ Tư thế va chạm: Khi xảy ra va chạm mặt lăn các bánh lốp của xe ô tô mang biển kiểm soát 37H-050.66 và xe mô tô mang biển kiểm soát 37B1-300.34 đang tiếp xúc với mặt đường.

** Căn cứ biên bản khám nghiệm tử thi đối với tử thi Nguyễn Sinh V lập vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 14/03/2025 (bút lục số D) xác định:*

- Vùng đầu phía sau cách thẳng trên giữa đường chân tóc gáy 12cm có 01 vùng xây xát, xây xước, mài miết mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (8x16)cm.

- Ngay mõm vai trái có 01 vùng xây xát, mài miết, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (17x6)cm.

- Vùng lưng cách dưới giữa đường chân tóc gáy 58cm có một vùng xây xát, mài miết, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (14x55)cm.

- Vùng đầu, trán, mặt cách thẳng trên đường giữa cằm 12cm bị xây xát, xây xước, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (24x25)cm.

- Từ mõm khuỷu tay phải đến mu bàn tay phải bị xây xát, mất lớp thượng bì da, rách da, bầm tụ máu không liên tục, kích thước (46x9)cm.

- Ngay sát trên gai chậu trước, trên phía bên phải có 01 vùng xây xát, rách da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (11x6)cm.

- Từ đầu gối phải đến mu bàn chân phải bị xây xát da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (57x11)cm.

- Ngay đầu gối trái có 01 vết xây xát da, bầm tụ máu không liên tục (2,5x2)cm.

- Vùng ngực phía bên ngoài cách rốn 21cm, cách đường giữa xương ức 9cm có một vùng bầm tụ máu kích thước (15x13)cm.

** Tại bản Kết luận giám định đối với tử thi ông Nguyễn Sinh V số 103/KLGĐTT-KTHS ngày 24/03/2025 của Phòng K Công an tỉnh N (bút lục số 90-91) kết luận:*

+ Bên ngoài nạn nhân bị nhiều vết xây xát, xây xước, mài miết, mất lớp thượng bì da, rách da, bầm tụ máu.

+ Xương hộp sọ bị vỡ, máu trong hộp sọ chảy qua ngoài thông qua đường vỡ xương.

- Kết luận nguyên nhân chết: Vỡ xương hộp sọ, xuất huyết não do chấn thương.

- Kết luận khác: Không.

** Về định giá thiệt hại tài sản liên quan đến vụ án:*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 25/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản - UBND thị xã T, tỉnh Nghệ An kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 37H-050.66, tại thời điểm ngày 14/3/2025 là 6.000.000 đồng;

- Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 37B1-300.34, tại thời điểm ngày 14/3/2025 là 2.000.000 đồng.

* Kết quả trích xuất lộ trình xe ô tô biển kiểm soát 37H-050.66 được lắp đặt trên xe ô tô biển kiểm soát 37H-050.66 (bút lục 157-159):

Quá trình trích xuất xác định tốc độ xe ô tô biển kiểm soát 37H-050.66 do anh Trần Văn H điều khiển ngay trước, khi và sau khi xảy ra tai nạn là: 56km/1h đến 64km/1h đến 67km/1h về 40km/1h về 00km/1h.

* Kết quả trích xuất giám sát hành trình lắp đặt trên xe ô tô biển kiểm soát 37H-050.66 do cục C2 quản lý:

Tại Công văn trả lời số 1798/C08-P6 ngày 04 tháng 04 năm 2025 của Cục C2 (bút lục 161-162) xác định: Tốc độ xe ô tô biển kiểm soát 37H-050.66 ngay trước, khi và sau khi xảy ra tai nạn là: 56km/1h đến 64km/1h đến 67km/1h về 40km/1h về 00km/1h.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định dấu vết cơ học, giám định tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra xác định nguyên nhân vụ tai nạn giao thông là do: Trần Văn H điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đi trong khu vực đông dân cư, đi vượt quá tốc độ quy định (67km/1h/ 60km/1h) và điều khiển xe đi vào ngã tư giao nhau với đường bộ nhưng không quan sát hai bên đường, không giảm tốc độ để đảm bảo

an toàn, gây tai nạn giao thông làm ông Nguyễn Sinh V tử vong, gây thiệt hại 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) cho xe ô tô do Trần Văn H điều khiển, gây thiệt hại 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho xe mô tô do ông Nguyễn Sinh V điều khiển.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT- VKS ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An đã truy tố Trần Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại ông V tổng số tiền tổng số tiền 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng). Nay đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo, bị đơn dân sự bồi thường gì thêm.

Đối với chiếc xe mô tô của chị Nguyễn Thị T bị hư hỏng đã được bị cáo bồi thường. Nay chị T không yêu cầu bị cáo, bị đơn dân sự bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm tử thi và lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được công bố thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông vào

khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14/3/2025, là do Trần Văn H (có Giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô khách từ tỉnh Thanh Hóa về Nghệ An. Khi về đến tuyến đường quốc lộ 48 thuộc thị xã T (cũ), tỉnh Nghệ An thì rẽ vào đường đôi Mai Hắc Đ1 để đi qua cầu H trả khách. Trong quá trình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37H-050.66 đi trên đường Đ chuẩn bị đi qua ngã tư giao nhau với đường L thuộc phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An (nay là phường T, tỉnh Nghệ An), do không chú ý quan sát hai bên đường khi xe đi vào ngã tư giao nhau với đường bộ trong khu vực đông dân cư, đi vượt quá tốc độ quy định (67km/1h/60km/1h) dẫn đến phần đầu xe khách bên phải đâm ngang bên phải xe mô tô biển kiểm soát 37B1-300.34 do ông Nguyễn Sinh V (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển ngược chiều từ cầu H đi vào ngã tư rồi chuyển hướng sang trái. Hậu quả: ông Nguyễn Sinh V tử vong. Xe ô tô khách biển kiểm soát 37H-050.66 thiệt hại 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng); xe mô tô biển kiểm soát 37B1-300.34 thiệt hại 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nên hành vi của Trần Văn H đã vi phạm điểm d khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Do đó hành vi của bị cáo Trần Văn H đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 - Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân khu vực 8 - Nghệ An truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm quy định về an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng mà còn gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự nên ý thức được việc khi điều khiển xe cơ giới luôn phải chấp hành đúng quy tắc tham gia giao thông đường bộ để tránh gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông, nhưng vì thiếu ý thức, xem thường pháp luật, bị cáo đã không chấp hành đúng quy tắc giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại nhằm khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra. Mặt khác đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi thường trú rõ ràng nên chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 - Bộ luật Hình sự như lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 cũng đủ nghiêm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng). Nay đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn

Thị T không yêu cầu bị cáo, bị đơn dân sự bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị cấm hành nghề lái xe từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nghề nghiệp lái xe của bị cáo là nghề chính để nuôi gia đình. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/9/2025) về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Trần Văn H về cho UBND xã N, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có QL & NV liên quan;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 8 - Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Văn Diên